

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức,
làm chủ hành vi

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Thanh Sơn - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T tham gia phiên họp: Bà Bò Thị Hồng-Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 26/2019/TLST-VDS ngày 24 tháng 12 năm 2019 về yêu cầu tuyên bố một người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự theo Quyết định mở phiên họp số: 01/2020/QĐPH-VDS ngày 30 tháng 01 năm 2020.

Người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1944; Hộ khẩu thường trú: Số nhà 174, tổ 2, khu phố Long Bình, phường KB, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Người đại diện hợp pháp: Bà Lê Thị Thu T1, sinh năm 1966; Hộ khẩu thường trú: Tổ 47, khu phố Tân Mỹ, phường TH, thị xã T, tỉnh Bình Dương (theo Giấy ủy quyền ngày 31/10/2019). Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1951; Hộ khẩu thường trú: Số nhà 0123A, tổ 2, khu phố Tân Ba, phường TH, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1953; Hộ khẩu thường trú: Số nhà 369, tổ 5, khu phố Tân Hội, phường TH1, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Bà Nguyễn Thị B yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi đối với ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1951; Hộ khẩu thường trú: Số nhà 0123A, tổ 2, khu phố Tân Ba, phường TH, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Đồng thời, yêu cầu Tòa án chỉ định bà Nguyễn Thị B là người giám hộ cho ông Nguyễn Văn T2.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã T nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngày 17-12-2019, bà Nguyễn Thị B yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Văn T2 là người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự. Ngày 06-02-2020,

bà B có đơn thay đổi yêu cầu, yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1951; Hộ khẩu thường trú: Số nhà 0123A, tổ 2, khu phố Tân Ba, phường TH, thị xã T, tỉnh Bình Dương là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Căn cứ vào khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã T.

[2] Về nội dung: Tại đơn yêu cầu ngày 17-12-2019; đơn thay đổi yêu cầu ngày 06-02-2020 và tại phiên họp, bà Nguyễn Thị B và người đại diện hợp pháp bà Lê Thị Thu T1 trình bày:

Bà B là chị của ông Nguyễn Văn T2. Ông T2 bị khiếm khuyết tâm, di chứng bẩm sinh, không biết chữ và sinh hoạt khó khăn, trong cuộc sống hàng ngày phải nhờ người thân hỗ trợ. Hiện tại, ông T2 đang sống cùng ông Đỗ Văn Bạch (con trai bà Nguyễn Thị B). Do gia đình đang làm thủ tục phân chia thừa kế để sang tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Bạch nên yêu cầu Tòa án tuyên bố ông T2 là một người có khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi. Về quan hệ nhân thân, cha ruột của ông T2 là ông Nguyễn Văn L (đã chết năm 2000) và mẹ ruột là bà Trương Thị P (đã chết năm 2012), ông L và bà P chỉ có ba người con là bà Nguyễn Thị B, ông Nguyễn Văn T2 và bà Nguyễn Thị S, ngoài ra không còn con nuôi, con ngoài giá thú nào khác. Bà B yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Văn T2 là người có khó khăn về nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định bà Nguyễn Thị B là người giám hộ cho ông Nguyễn Văn T2.

Tại bản tự khai và tại biên bản làm việc ngày 07-02-2020, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị S trình bày: Thống nhất với lời trình bày của bà B về quan hệ nhân thân và đề nghị tuyên bố ông Nguyễn Văn T2 là người có khó khăn về nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định bà Nguyễn Thị B là người giám hộ cho ông Nguyễn Văn T2.

Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số 32/KL-VPYTW ngày 16-01-2020 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa kết luận: Về y học: Ông Nguyễn Văn T2 chậm phát triển tâm thần khác (F78-ICD.10). Về nhận thức và điều khiển hành vi: Ông Nguyễn Văn T2 không có năng lực nhận thức và điều khiển hành vi.

[3] Kiểm sát viên tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Quá trình thụ lý việc dân sự Thẩm phán chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Xét yêu cầu của bà Nguyễn Thị B về việc tuyên bố ông Nguyễn Văn T2 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là có căn cứ. Do đó, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị B.

Xét, đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị B và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp là có căn cứ nên Tòa án nhân dân thị xã T chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị B.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị B là người cao tuổi. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bà B được miễn nộp lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 27, 366, 367, 369, 370, 371, 372, 376 và 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 23, 51, 54, 57, 58 và 59 của Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị B.

2. Tuyên bố ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1951; Hộ khẩu thường trú: Số nhà 0123A, tổ 2, khu phố Tân Ba, phường TH, thị xã T, tỉnh Bình Dương là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

3. Cử bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1944; Hộ khẩu thường trú: Số nhà 174, tổ 2, khu phố Long Bình, phường KB, thị xã T, tỉnh Bình Dương là người giám hộ cho ông Nguyễn Văn T2. Về quyền và nghĩa vụ của người giám hộ được quy định tại Bộ luật dân sự.

Cử bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1953; Hộ khẩu thường trú: Số nhà 369, tổ 5, khu phố Tân Hội, phường TH1, thị xã T, tỉnh Bình Dương giám sát việc giám hộ.

4. Về lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Thị B không phải nộp.

5. Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong hạn 10 (Mười) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (Mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày niêm yết. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã T;
- Đương sự;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nguyễn Thanh Sơn